

**CÔNG NGHIỆP**

# Tăng trưởng 2 con số

Bức tranh toàn ngành công nghiệp của tỉnh năm 2018 dự báo sẽ có nhiều khởi sắc. Theo đó, 6 tháng đầu năm 2018 tình hình sản xuất công nghiệp tăng trưởng cao với giá trị sản xuất ước đạt 24.616 tỷ đồng, tăng 21,5% so với cùng kỳ năm 2017.

Ông Phạm Ngọc Kế, Phó Giám đốc Sở Công Thương khẳng định: Giá trị sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm tăng trưởng ở mức 2 con số, đạt cao nhất từ năm 2010 trở lại đây. Trong 21 chỉ tiêu cơ bản của ngành công nghiệp thì có tới 12 chỉ tiêu tăng mạnh góp phần tích cực vào chỉ số sản xuất của toàn ngành. Trong đó tập trung chủ yếu ở một số lĩnh vực, sản phẩm tăng cao như Amon Nitrat tăng 41,1%, sứ vệ sinh tăng 2 lần, áo sơ mi tăng 32,8%, bộ com lê, quần áo đồng bộ, áo jacket tăng 27,9%. Bên cạnh đó là sự đóng góp của ngành điện khí Nhà máy nhiệt điện Thái Bình đã đi vào vận hành thương mại ổn định ở cả hai tổ máy khiến điện sản xuất tăng 9 lần, sản xuất được hơn 1,5 tỷ kWh trong 6 tháng đầu năm. Đặc biệt, ở ngành chế biến thủy sản mặc dù giảm nhưng riêng sản phẩm chế biến tôm đông lạnh lại tăng cao tới 88,6%, trong đó tập trung chủ yếu ở Công



Xí nghiệp Veston Hưng Hà phần đầu doanh thu năm sau cao hơn năm trước.

ty TNHH Thực phẩm Rich Beauty Việt Nam tại huyện Thái Thụy. Hay ở mặt hàng sứ vệ sinh tăng mạnh gấp hơn 2 lần với gần 2,5 triệu sản phẩm, tập trung ở khối các doanh nghiệp huyện Tiên Hải, trong đó nổi bật như Công ty TNHH Sứ Hào Cảnh đạt doanh thu 225 tỷ

đồng, Công ty TNHH Sứ Đông Lâm đạt 48 tỷ đồng. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy, Giám đốc điều hành Tổng công ty May 10, Giám đốc Xí nghiệp Veston Hưng Hà cho biết: 6 tháng đầu năm hai nhà máy của Xí nghiệp đã sản xuất trên 1 triệu bộ veston, đạt doanh

thu gần 4 triệu USD. Để đạt được kết quả trên, Xí nghiệp đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp về nghiên cứu tổ chức sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm, hệ thống quản lý, công tác đào tạo và tiết kiệm ở các công đoạn thực hiện. Để trở thành "vương quốc" may mặc sản

phẩm veston cao cấp, thời trang trên thị trường hiện nay, Xí nghiệp tiếp tục đưa ra nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao hiệu quả sản xuất, quyết tâm hoàn thành thắng lợi mục tiêu năm 2018 đạt trên 2,1 triệu bộ sản phẩm, đạt doanh thu 8,1 triệu USD.

Theo ông Phạm Ngọc Kế, mặc dù ngành công nghiệp có sự tăng trưởng cao nhưng vẫn không đạt kế hoạch đề ra. Tính tới hết tháng 6 mới đạt 45% kế hoạch năm, tuy nhiên đó là tình trạng chung của ngành bởi 6 tháng đầu năm thường là giai đoạn tích lũy, chủ yếu là nhập nguyên liệu, từ tháng 6 trở ra mới là mùa của xuất khẩu. Do đó, kim ngạch xuất khẩu trong 6 tháng đạt 40,1% cũng là kết quả đáng mừng. Đặc biệt, trong khi kim ngạch xuất khẩu của cả nước nói chung tập trung phần lớn ở khối doanh nghiệp FDI nhưng ở tỉnh lại chủ yếu là khối doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp FDI chỉ chiếm từ 35 - 40% tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh nên nền kinh tế có tính ổn định hơn.

Bên cạnh đó nhiều ngành hàng sản xuất từ đầu năm tới nay phát triển rất ổn định do nhu cầu của thị trường ngày càng tăng cao. Điển hình như sản phẩm sứ vệ sinh do việc đầu tư xây dựng cơ bản tăng mạnh đã kéo theo sự tăng trưởng ở mặt hàng này. Hơn nữa thị

trường cũng ngày càng mở rộng do các doanh nghiệp đã tìm kiếm được đối tác xuất khẩu sang nhiều thị trường mới. Đặc biệt, đối với lĩnh vực dệt sợi thì triển vọng phát triển tương đối sôi động bởi có nhiều doanh nghiệp đầu tư thêm. Dự kiến trong năm 2018 sẽ có khoảng 6 doanh nghiệp đầu tư nhà máy dệt mới, bình quân mỗi nhà máy đầu tư hàng trăm tỷ đồng với quy mô hàng vạn cọc sợi. Điển hình như nhà máy sản xuất sợi của Công ty TNHH Thương mại Dệt may An Nam trong cụm công nghiệp Tây An (Tiền Hải), nhà máy dệt sợi của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hương Sen tại cụm công nghiệp Đông Hải, nhà máy dệt sợi của Công ty Cổ phần Damsan tại cụm công nghiệp An Ninh (Tiền Hải)...

Với tốc độ phát triển như hiện nay, chắc chắn năm 2018 ngành công nghiệp sẽ tăng trưởng cao, đạt kế hoạch đề ra với giá trị sản xuất dự kiến đạt 54.588 tỷ đồng, tăng 15,8% so với cùng kỳ năm 2017. Để đạt được kết quả đó, Sở Công Thương sẽ tiếp tục tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, phối hợp đón đầu nhà đầu tư đầy nhanh tiến độ các dự án, nhất là các dự án lớn, trọng điểm.

**THU THỦY**

## Cắt giảm 50% danh mục hàng hóa kiểm tra trước khi thông quan

(vtv.vn) Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, cơ quan, địa phương thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa 50% danh mục hàng hóa thuộc diện quản lý và kiểm tra chuyên ngành trước khi thông quan.

Trước ngày 30/7, các bộ quản lý chuyên ngành và có điều kiện kinh doanh phải ban hành các văn bản quy định về quản lý và kiểm tra chuyên ngành, tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp; cắt giảm và đơn giản hóa 50% danh mục hàng hóa thuộc diện quản lý và kiểm tra chuyên ngành trước khi thông quan; chỉ thực hiện quản lý và kiểm tra chuyên ngành trước thông quan đối với những hàng hóa có nguy cơ rủi ro cao.



Ảnh minh họa

## 6 tháng, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 10,5% so cùng kỳ

(nhandan.com.vn) Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) công bố, tính chung 6 tháng, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 10,5% so với cùng kỳ, cao hơn mức tăng 7% của cùng kỳ năm 2017; trong đó, quý I tăng 12,9%, quý II tăng 8,4%. Ngành chế biến, chế tạo tiếp tục là điểm sáng dẫn dắt tăng trưởng chung của toàn ngành với mức tăng 12,7%, đóng góp 9,7 điểm phần trăm vào mức tăng chung nhưng đang có xu hướng tăng chậm lại (quý I tăng 15,7%; quý II tăng 10,1%); ngành sản xuất và phân phối điện tăng 10,4%, đóng góp 0,9 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,7%, đóng góp 0,1 điểm phần trăm; riêng ngành khai khoáng giảm 1,3% (chủ yếu do khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên giảm 5,7%), làm giảm 0,2 điểm phần trăm mức tăng chung.

Thời gian tới, các trạm trồng trọt và BVTV ở các huyện, thành phố được bàn giao về UBND huyện, thành phố, thành lập trung tâm dịch vụ nông nghiệp. Đây cũng là một trong những yếu tố tác động đến hoạt động của công tác BVTV đòi hỏi phải có quy định rõ ràng chức năng, nhiệm vụ của các trung tâm dịch vụ nông nghiệp theo hướng duy trì và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ điều tra, phát hiện, dự tính, dự báo tình hình sinh vật gây hại, hướng dẫn biện pháp phòng, chống... Có cơ chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan ở địa phương để bảo đảm thông tin về sinh vật gây hại được thông suốt, phòng, trừ kịp thời.

**LƯU NGÀN**



Ảnh minh họa

## Gần 65.000 doanh nghiệp thành lập mới trong 6 tháng

(nhandan.com.vn) Số liệu từ Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) cho thấy, tính chung 6 tháng đầu năm 2018, cả nước có 64.531 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới.

Tổng vốn đăng ký của các doanh nghiệp là 649.000 tỷ đồng, tăng 5,3% về số doanh nghiệp và tăng 8,9% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ; vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới đạt 10,1 tỷ đồng, tăng 3,4%. Nếu tính cả 1.192,2 nghìn tỷ đồng vốn đăng ký tăng thêm của các doanh nghiệp thay đổi tăng vốn thì tổng số vốn đăng ký bổ sung thêm vào nền kinh tế trong sáu tháng là 1.841,2 nghìn tỷ đồng. Sáu tháng qua, có 16.449 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 7% so với cùng kỳ.

Như vậy, tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động trong 6 tháng qua là gần 81.000 doanh nghiệp. Tổng số lao động đăng ký của các doanh nghiệp thành lập mới là 508,5 nghìn người, giảm 18,9% so với cùng kỳ.

**THU TRANG**

# "Làm mới" công tác bảo vệ thực vật

Tước những diễn biến phức tạp của khí hậu, nhu cầu về sản xuất, sử dụng thực phẩm an toàn tăng cao đòi hỏi cần phải "làm mới" công tác bảo vệ thực vật (BVTV).

Trong những năm qua, sản xuất nông nghiệp của tỉnh gặp nhiều khó khăn do tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu và sự tích

lũy nguồn dịch hại qua các năm. Mặc dù vậy, với sự cố gắng khắc phục khó khăn của hệ thống BVTV, năng suất lúa của tỉnh vẫn luôn đứng đầu khu vực đồng bằng sông Hồng; giá trị thu nhập cũng như chất lượng nông sản ngày một tăng cao. Ngành Nông nghiệp đã phối hợp với các viện, trường tiến hành nhiều

đề tài nghiên cứu, khảo sát thực nghiệm liên quan đến các biện pháp phòng, chống các sinh vật gây hại, trên cơ sở đó xây dựng quy trình kỹ thuật để hướng dẫn nông dân. Nhiều đề án tập trung vào khuyến khích phát triển sản xuất an toàn, bền vững được xây dựng và triển khai như: đề án về đổi mới, sắp xếp lại hệ thống

kinh doanh, buôn bán thuốc BVTV; đề án vùng sản xuất cây trồng an toàn theo chuỗi; đề án quản lý dịch hại tổng hợp trên cây trồng (IPM) giai đoạn 2017 - 2020... Công tác thanh tra quản lý vật tư nông nghiệp, kiểm dịch thực vật được siết chặt. Nhiều mô hình áp dụng tiến bộ kỹ thuật, sản xuất thân thiện với môi trường được triển khai, nhân rộng đến nông dân như: 3 giảm 3 tăng, thâm canh lúa cải tiến (SRI), sản xuất rau an toàn, trồng khoai tây bằng phương pháp làm đất tối thiểu... Thông qua các mô hình đã tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của nông dân trong sản xuất theo hướng nông nghiệp sinh thái bền vững, từng bước thay đổi tập quán canh tác của người dân, có ý thức hơn trong việc sử dụng thuốc BVTV bảo đảm "4 đúng".

Thời gian qua, công tác BVTV đã góp phần quan trọng ngăn ngừa tác hại của sâu bệnh trực tiếp gây ra cho cây trồng, tuy nhiên chưa thực sự chú ý nhiều đến ý nghĩa bền vững của

nền nông nghiệp. Trước những thách thức của biến đổi khí hậu, nguy cơ làm gia tăng dịch bệnh đối với cây trồng và những yêu cầu về chất lượng sản phẩm từ thị trường đòi hỏi công tác BVTV phải có sự thay đổi nhằm đáp ứng nhu cầu, khắc phục tình trạng lạm dụng thuốc BVTV, phân hóa học đồng thời bảo vệ tốt môi trường. Để làm được điều này, bà Nguyễn Thị Nga, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết: Liên kết chuỗi trong sản xuất - tiêu thụ là xu hướng tất yếu trong sản xuất nông nghiệp, chỉ bằng cách hình thành các chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ mới có thể quản lý tốt việc sử dụng các loại thuốc BVTV, phân bón nhằm bảo đảm yêu cầu về an toàn thực phẩm cho nông sản. Đây là một trong những định hướng quan trọng mà ngành Nông nghiệp đặt ra trong thời gian tới, trong đó phải khoanh vùng cấp mã số vùng trồng cho các điểm sản xuất trong chuỗi. Tăng cường áp dụng các tiến bộ kỹ thuật; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ về phân bón, thuốc BVTV tiên tiến,

trong đó ưu tiên các công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, các công nghệ sử dụng nguyên liệu sẵn có tại địa phương, làm tăng hiệu suất sử dụng của vật tư nông nghiệp. Ứng dụng hơn nữa các công nghệ 4.0 trong việc thống kê, quản lý, chỉ đạo điều hành của ngành BVTV. Đổi mới phương pháp đào tạo, tập huấn cho nông dân theo hướng thực hành đồng ruộng, thông qua các mô hình thực tế, cụ thể để nông dân dễ hình dung, tiếp cận.

**LƯU NGÀN**



Những tiến bộ kỹ thuật mới thân thiện với môi trường được triển khai tới nông dân giúp thay đổi tập quán canh tác truyền thống.

# Tích tụ ruộng đất làm giàu

Tích tụ ruộng đất để sản xuất hàng hóa quy mô lớn là xu hướng tất yếu trong sản xuất nông nghiệp, đã và đang được triển khai thực hiện tại các địa phương. Không nằm ngoài hướng đi đó, gia đình ông Nguyễn Văn Sơn, thôn Lộc Điền, xã Việt Hùng (Vũ Thư) đã mạnh dạn nghiên cứu thị trường, đưa giống cây, con mới vào để chăn nuôi và trồng trọt trên diện tích đất thuê lại của xã và các hộ trong vùng. Cũng từ đây, "tấc đất" sinh ra "tấc vàng".

Gần 2 năm trước, trên những dải đất của cánh đồng thôn Lộc Điền, người dân chỉ cấy hai vụ lúa, năng suất không cao. Giờ đây, cũng trên chính những thửa ruộng ấy, người nông dân "chăn làm, tay bùn" Nguyễn Văn Sơn đã gom

từng mảnh ruộng, biến cánh đồng trồng lúa kém hiệu quả thành "bờ xôi ruộng mật" bằng mô hình trồng bí xanh, chăn nuôi bò, vịt, gà... Chia sẻ về việc làm của mình, ông Sơn cho biết: Trước đây gia đình tôi chỉ trồng toàn lúa nước, năng suất thấp mà phải bỏ nhiều công chăm sóc, thu nhập cũng không được là bao. Sau một thời gian dài nghiên cứu thị trường, nhận thấy hiệu quả kinh tế từ cây bí xanh nên tôi đã quyết định trồng thêm bí xanh song song với việc cấy lúa và chăn nuôi.

Người dân thôn Lộc Điền còn nhớ mãi hình ảnh ông Sơn vào cuối năm 2016 "đi từng ngõ, gõ từng nhà" để vận động các hộ dân trong thôn cho ông thuê thửa đất để chăn nuôi và trồng trọt. Tuy nhiên,

nhận thấy diện tích đất thuê chưa đủ để phát triển kinh tế, ông Sơn đã mạnh dạn thuê thêm 14ha đất của xã, tổng diện tích đất thuê lên đến 15ha. Tận dụng diện tích đất của gia đình sẵn có và diện tích đất đã thuê, ông quy hoạch gọn 14ha đất thành vùng sản xuất chuyên canh trồng cây bí xanh; trên 2ha đất cấy, hơn 4ha đất chuyển đổi của gia đình còn lại để chăn nuôi và trồng các loại cây khác. Ngay vụ bí đầu tiên, ông đã đầu tư hơn 1 tỷ đồng để mua lưới và tre làm giàn, đào đắp hệ thống mương máng để tiêu thoát nước. Trồng hơn 1 mẫu bí xanh thử nghiệm ban đầu có lãi nên ông Sơn đã mở rộng diện tích gieo trồng lên 14ha. Từ vùng đất cấy lúa kém hiệu quả, đến nay, màu xanh của bí đã phủ

lên, trải dài hút tầm mắt. Xác định việc tuân thủ chặt chẽ kỹ thuật chăm sóc là chìa khóa để thành công nên ông Sơn thuê 15 nhân công làm liên tục với giá 150.000 đồng/người/ngày. Trung bình mỗi vụ, bí xanh cho sản lượng khoảng 3 tấn/sào, với giá bán 4.000 đồng/kg, sau khi trừ mọi chi phí, gia đình ông Sơn thu lãi trên 300 triệu đồng/năm.

Chia sẻ thêm về lý do chọn cây bí xanh, ông Sơn cho biết: Bản thân tôi đã đi tham khảo nhiều mô hình trồng bí ở nhiều nơi như Thanh Hóa, Hòa Bình, Bắc Giang..., nhận thấy rất hiệu quả. Hơn nữa bí là loại cây ưa chân đất thịt pha, rất phù hợp với điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng quê tôi, đỡ tốn công chăm sóc, hiệu quả cao hơn gấp nhiều lần cấy lúa. Đặc biệt, trên diện tích đất trồng lúa, khó chủ động về nguồn nước nhưng trồng bí sẽ khắc phục được tình trạng thiếu nước trong sản xuất. Đầu ra sản phẩm

luôn được các thương lái thu mua tận ruộng không phải mang đi bán xa.

Bên cạnh đó, để tạo sự bền vững trong sản xuất, ông Sơn đã tìm kiếm thị trường tiêu thụ tại các chợ đầu mối ở Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, cung cấp hạt giống cho các công ty giống cây trồng, viện rau củ quả. Đồng thời ông ưu tiên tạo việc làm cho những gia đình ông thuê đất với mức thu nhập ổn định, từ đó người nông dân luôn phấn khởi khi được canh tác trên chính thửa ruộng của gia đình mình. Dự kiến, vụ bí hè thu sắp tới, gia đình ông sẽ đưa vào trồng giống bí xanh Nova và Nông Việt, mở rộng thêm diện tích để có sản lượng và chất lượng cao hơn.

Không chỉ làm giàu từ mô hình trồng bí, trên diện tích đất thuê, ông Sơn còn quy hoạch thành vùng chăn nuôi hơn 30 con bò, 600 con gà, trên 1.000 con vịt và duy trì 2ha trồng lúa.

Tận dụng diện tích đất lưu không, ông Sơn còn trồng thêm các loại cây ăn quả như bưởi, dưa lê... Sau khi trừ mọi chi phí, tổng thu lãi một năm của gia đình ông Sơn đạt trên 700 triệu đồng.

Ông Bùi Quang Thọ, Giám đốc HTXNN Phú

Lộc (Việt Hùng) cho biết: Sự kết hợp giữa trồng trọt và chăn nuôi của gia đình ông Nguyễn Văn Sơn là việc làm tích cực, giúp đẩy nhanh việc phát triển kinh tế hộ gia đình. Trong đó, mô hình trồng bí xanh là một cách làm mới đột phá trong sản xuất nông nghiệp

của xã mang lại nguồn thu nhập cao cho nông dân, tạo việc làm cho nhiều lao động địa phương. Thời gian tới, xã sẽ khuyến khích và hướng dẫn các hộ dân trong vùng học hỏi mô hình của gia đình ông Sơn để phát triển kinh tế.

**THU TRANG**



Với sản lượng trung bình 3 tấn/sào/vụ, trồng bí xanh mang lại cho gia đình ông Sơn nguồn thu đáng kể.